

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị NGUYỄN THANH T - SN 1984

ĐKHKTT: xóm 11, tổ 31 (nay là tổ 24), phường L, quận H, TP Hà Nội

Cư trú: số 49 ngõ 92 phố T, phường L, quận H, Hà Nội

- Bị đơn: Anh PHẠM VĂN D - SN 1982

ĐKHKTT: xóm 11, tổ 31 (nay là tổ 24), phường L, quận H, TP Hà Nội

Cư trú: số 7c, phố T, phường L, quận H, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Nguyễn Thanh T và anh Phạm Văn D**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Phạm Văn D

-Về con chung: xác nhận chị T và anh D có 02 con chung là cháu Phạm Trang N sinh ngày 06/01/2012 và cháu Phạm Tuấn A sinh ngày 03/11/2015. Anh chị thoả thuận giao 2 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) mỗi tháng (*2.500.000 đồng/tháng/con chung*) kể từ tháng 02/2023 cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị T, anh D tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: chị Phạm Thanh T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp tại biên lai số AA/2021/0003094 ngày 04/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp

Anh Phạm Văn D phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND phường L, quận H, TP Hà Nội (ĐKKH số 31 ngày 23/02/2009)
- Chi cục THA dân sự quận H.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu

